SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH HƯNG YÊN
**CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38 /TB-BVTV

*Hưng Yên, ngày 07 tháng 8 năm 2024*

# THÔNG BÁO
# TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 01/8/2024 - 07/8/2024)

## I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

### 1. Thời tiết

Nhiệt độ: 25 - 37$^0$C
Độ ẩm: Trung bình: 76 - 90%

Thời tiết tuần qua nhiều mây, đêm và sáng có mưa rải rác, ngày có nắng gián đoạn; nhiệt độ dao động từ 25 - 37$^0$C.

### 2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Trên lúa: GĐST: Đứng cái - làm đòng (diện lúa muộn đẻ nhánh rộ).
- Rau màu vụ Hè - Thu 3.500 ha. GĐST: Phát triển sinh khối - thu hoạch (diện tích thu hoạch: 454 ha).
- Cây có múi: Phát triển quả.
- Cây nhãn: Chín - Thu hoạch.

## II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 07 NGÀY QUA

### 1. Trên cây lúa

- Sâu cuốn lá nhỏ: Trưởng thành (Bướm) đang vũ hóa rộ và đẻ trứng, mật độ bướm phổ biến 0,3- 0,5 con/m$^2$, nơi cao 1 - 2 con/m$^2$, cục bộ ruộng bướm dồn 5 - 7 con/m$^2$; Mật độ trứng phổ biến 7 - 10 quả/m$^2$, nơi cao 20 - 30 quả/m$^2$ và tiếp tục gia tăng nhanh trong những ngày tới.
- Bệnh khô vằn phát sinh và gây hại chủ yếu trên diện lúa gieo cấy sớm, ruộng cấy dầy, cạn nước, bón phân không cân đối NPK; tỷ lệ bệnh phổ biến 1-3 % số dảnh, nơi cao 7-10 % số dảnh (cấp 1).
- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn xuất hiện cục bộ trên một số giống lúa nhiễm như Lúa lai và một số giống lúa khác sau những trận mưa giông…
- Chuột gây hại nhẹ, cục bộ chủ yếu ở khu vực ven làng, gần gò đống, kênh mương; tỷ lệ hại nơi cao 5 - 7% số dảnh.
- Ngoài ra, sâu đục thân bướm 2 chấm vũ hóa rải rác (mật độ cao hơn cùng lứa của năm trước); rầy nâu rầy lưng trắng, bệnh vàng lá sinh lý, bệnh nghẹt rễ gây hại rải rác trên một số diện tích.

### 2. Trên cây rau màu

- Bệnh lở cổ rễ tiếp tục xuất hiện và gây hại gia tăng trên một số ruộng trũng thấp, ruộng thoát nước chậm sau mưa; tỷ lệ hại nơi cao 3-5%, cục bộ 10%. Ngoài ra: Sâu khoang, ruồi đục lá gây hại rải rác trên các loại rau ăn lá; sâu đục quả gây hại nhẹ, rải rác trên đậu đỗ.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ; mật độ nơi cao 2-3 con/$m^2$, cục bộ 7 - 10 con/$m^2$; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự. Ngoài ra, bệnh sương mai, thối nhũn gây hại nhẹ, rải rác.

- Cây dưa chuột, bí xanh: Bệnh sương mai, phấn trắng phat sinh và gây hại nhẹ, rải rác; tỷ lệ hại phổ biến 3-5% số lá (cấp bệnh 1-3); Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

Cây ngô: Sâu keo mùa thu gây hại rải rác, mật độ phổ biến 0,5-1 con/$m^2$, nơi cao 2-5 con/$m^2$; nông dân đã và đang phòng trừ nơi có mật độ sâu cao.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

**3. Trên cây ăn quả**

- Cây có múi: Các đối tượng như nhện nhỏ (nhện trắng, nhện rám vàng), rệp, sâu vẽ bùa, bọ trĩ, bệnh vàng lá thối rễ, bệnh vàng lá gân xanh, loét vi khuẩn tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác, sâu vẽ bùa, rệp, bọ trĩ gây hại rải rác những cây đang ra lộc hè.

- Cây nhãn: Bệnh thán thư (khô quả), bệnh sương mai (thối quả) xuất hiện rải rác, tỉ lệ hại phổ biến 0,3-0,5% số quả, nơi cao 2-3% số quả. Nhìn chung, nông dân đã và đang phòng trừ tốt nơi sâu bệnh phát sinh.

- Cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại ở một số vùng, tỷ lệ hại phổ biến 3-5%, nơi cao 10% số chồi. Ngoài ra, bọ xít muỗi, sâu róm, rệp sáp phát sinh và gây hại nhẹ, rải rác.

**III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI**

**1. Trên lúa**

- Sâu cuốn lá nhỏ: Trưởng thàng (bướm) tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng gia tăng; Thời gian bướm vũ hoá không tập trung, kéo dài và có sự khác biệt giữa các trà lúa và các vùng sinh thái nên thời điểm sâu non nở rộ cũng có có sự khác biệt giữa các trà lúa và các vùng sinh thái; tuy nhiên, sâu non sẽ nở tập trung từ 10/8 – 18/8/2024 và có khả năng gây hại trên các trà lúa, đặc biệt trên trà sớm, diện lúa xanh tốt.

- Sâu đục thân 2 chấm tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng rải rác trên các trà lúa, đặc biệt ở những khu vực bướm dồn gần đèn cao áp, đường giao thông.

- Rầy nâu, rầy lưng trắng tiếp tục phát sinh và xuất hiện những ổ rầy trên các trà lúa.

- Bệnh khô vằn phát sinh và gây hại trên trên trà sớm, những ruộng gieo cấy dày, bón năng đạm.

- Chuột tiếp tục gây hại gia tăng cục bộ ở những ruộng ven làng, gần gò đống, kênh mương.

Ngoài ra, Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn xuất hiện trên các giống nhiễm, cấy sớm, đặc biệt sau những trận mưa dông; Lúa cỏ xuất hiện cục bộ ở một số ruộng đã bị nhiễm ở vụ trước.

**2. Trên cây rau màu**

- Rau màu vụ Hè-Thu: Bệnh lở cổ rễ xuất hiện và gây hại trên rau màu, chủ yếu ở những chân ruộng trũng, đặc biệt ở những ruộng thoát nước kém sau mưa.

- Cây dưa chuột, bí xanh: Bệnh sương mai, phấn trắng tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Cây ngô: Sâu keo mùa thu tiếp tục gây hại nhẹ.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

**3. Trên cây ăn quả**

- Trên cây có múi: Nhện trắng (gây nám quả), nhện rám vàng, bệnh loét cam tiếp tục gây hại ở những vườn không được phòng trừ kịp thời; bệnh vàng lá - thối rễ bắt đầu xuất hiện cục bộ ở một số vườn trồng trên đất chua, ít sử dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ vi sinh, vườn thoát nước kém trong mùa mưa và bị tuyến trùng hại rễ. Ngoài ra bọ trĩ, rầy chổng cánh, sâu vẽ bùa gây hại rải rác ở thời kỳ cây ra lộc, ở những vườn không được phòng trừ kịp thời.

- Cây nhãn: Bệnh sương mai (gây thối quả) sẽ phát sinh gây hại gia tăng nhất là ở những vườn trồng dày, độ ẩm cao, đặc biệt gây hại nặng ở một số vườn ít quan tâm phòng trừ; ngoài ra, rệp sáp gây hại nhẹ, rải rác.

- Trên cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng; Bọ xít muỗi xuất hiện và gây hại cục bộ; Sâu róm gây hại nhẹ, rải rác.

## IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯƠNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

Tiếp tục thực hiện tốt các công văn của Sở nông nghiệp và PTNT: số 1280/SNN-TrTr ngày 24/7/2024 về việc chỉ đạo các biện pháp khắc phục hậu quả sau mưa bão; số 1303/SNN-TL ngày 28/7/2024 về việc phòng, chống ngập úng và đảm bảo an toàn công trình thủy lợi do mưa lớn gây ra.

**1. Trên lúa**

- Phòng Kỹ thuật, trạm BVTV các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác điều tra, dự tính - dự báo sâu, bệnh, theo dõi chặt chẽ phát dục Sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân 2 chấm và các đối tượng sâu, bệnh khác để kịp thời tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phòng trừ đạt hiệu quả cao.

+ Yêu cầu trạm BVTV các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục lấy mẫu Rầy lưng trắng, gửi về Chi cục BVTV (qua phòng Kỹ thuật) hoặc gửi trực tiếp qua Trung tâm Bảo vệ thực vật phía Bắc để giám định bệnh Lùn sọc đen phương Nam.

+ Đối với sâu cuốn lá nhỏ: Theo dõi chặt chẽ diễn biến mật độ trưởng thành lứa 5 và trứng trên từng trà lúa, từng khu vực sinh thái để chủ động tham mưu chỉ đạo, khuyến cáo nông dân phun trừ ở nơi xuất hiện **mật độ sâu cao** khi sâu đa số tuổi 1-3 bằng các thuốc đặc hiệu như: Incipio 200SC, Vitarko 40WG, Dylan 5WG; Comda Gold 5WG, … (không phun ruộng có mật độ sâu thấp sẽ gây lãng phí và không hiệu quả).

+ Sâu đục thân bướm 2 chấm xuất hiện mật độ trứng trên 0,3 ổ/$m^2$ cần phòng trừ bằng các thuốc như Vitarko 40WG, Voliam targo 063SC..

+ Bệnh khô vằn phát sinh và gây hại cần phòng trừ bằng các thuốc như: Help 400EC, Tilt super 300EC, Sagograin 300EC, Anvil 5SC.

Lưu ý: Trên ruộng xuất hiện nhiều đối tượng sâu, bệnh tại cùng một thời điểm thì nên cộng hợp các loại thuốc để phòng trừ nhằm giảm công phun và tăng hiệu lực của thuốc.

- Hướng dẫn nông dân xử lý bệnh nghẹt rễ ở những ruộng bị ngộ độc hữu cơ, chân ruộng chua bằng biện pháp bón vội bột, phun thuốc kích rễ (sau khi rút nước trên ruộng đến mức thích hợp) để cây lúa phát triển kịp thời; đồng thời tiếp tục khẩn trương rút nước ở những khu vực trũng thấp bị ngập úng sau mưa bão.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp diệt chuột, đặc biệt ở những khu ruộng ven làng, gần gò đống kênh mương, gần khu công nghiệp, vườn trang trại,…

**2. Trên cây rau màu**

- Kịp thời thu hoạch những diện thu hoạch những diện tích rau màu đến thời kỳ thu hoạch, đồng thời chủ động tạo rãnh thoát nước, lên luống cao đối với diện rau màu mới trồng và chuẩn bị gieo trồng nhằm hạn chế hiện tượng úng ngập trong mùa mưa.

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi–BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác.

- Bệnh sương mai hại dưa chuột, bí xanh, đậu đỗ… cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG, Dipomate 80WP… ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

- Đối với cây ngô: Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn nông dân áp dụng quy trình kỹ thuật phòng, chống sâu keo mùa thu; chú trọng việc ngắt ổ trứng và sử dụng bẫy bả chua ngọt để diệt trưởng thành (bướm). Nơi xuất hiện mật độ sâu cao (trên 20% cây bị triệu chứng sâu hại) cần phòng trừ bằng các thuốc đặc trị như Dylan 2EC, Radiant 60SC, Match 050EC…, khi sâu đa số tuổi 1-3.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

**3. Trên cây ăn quả**

- Cây nhãn:

Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết và các đối tượng sâu bệnh chính trên nhãn để hướng dẫn nông dân phòng trừ đạt hiệu quả và tuân thủ tuyệt đối thời gian cách ly sau dùng thuốc BVTV để an toàn đảm bảo VSTP; Những diện tích nhãn chuẩn bị cho thu hoạch không phun thuốc thuốc hóa học.

+ Bệnh thán thư, sương mai xuất hiện và có nguy cơ gây hại cao trên diện nhãn chín muộn cần phòng trừ bằng thuốc (hoạt chất Azoxystrobin, Demethomorph, Cymoxanil) như Amistar 250 SC, Phytocide 50WP, Curzate M8-72WP, Jack M9 72 WP… ở thời kỳ trước thu hoạch ít nhất 20 ngày. Định kỳ sử dụng chế phẩm Nano bạc để phun phòng bệnh sương mai (gây thối quả) thay cho thuốc trừ bệnh hóa học ở giai đoạn quả bắt đầu chín để đảm bảo về mặt dư lượng hoá chất trên sản phẩm..

+ Phòng trừ rệp sáp, bọ phấn nơi có mật độ cao trên cây nhãn bằng các thuốc Movento 150OD, Radiant 60SC…

- Cây có múi:

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Radiant 60SC, Kola 700 WG, Brightin 4.0 EC...; nhóm nhện nhỏ (nhện đỏ, nhện trắng, nhện rám vàng) phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như: Detect 50WP, Catex

3.6EC, KingSpider 93SC, Alterkil 45SC… theo nguyên tắc "4 đúng"; bệnh loét cam xuất hiện và phòng trừ bằng các thuốc như Saipan 2SL, Kasumin 2L, hoặc sử dụng chế phẩm Nano đồng để phun phòng bệnh.

+ Đối với bệnh vàng lá thối rễ: Cần thường xuyên áp dụng tổng hợp các biện pháp (nhất là từ đầu mùa mưa) để phòng trừ như: Bón vôi bột cho những vườn trồng đất chua và diệt tuyến trùng hại rễ; tạo rãnh thoát nước tốt sau khi mưa để tránh úng ngập và lây lan nguồn bệnh trong đất; tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học Tricoderma, phân hữu cơ ủ mục với chế phẩm sinh học … để cung cấp dinh dưỡng cho cây, đồng thời cải tạo đất và giảm nguồn nấm bệnh trong đất; khi bệnh chớm xuất hiện cần phòng trừ bằng thuốc trừ nấm đặc hiệu có phổ tác động rộng như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC (kết hợp phun trên lá và tưới gốc).

- Cây ổi: Nơi xuất hiện Bọ xít muỗi, sâu đục búp gây hại mật độ cao cần phòng trừ bằng thuốc Radiant 60SC, Karate 2.5 EC.

**4. Công tác quản lý Mã số vùng trồng cây ăn quả**

Tăng cường công tác giám sát Mã số vùng trồng (MSVT) (đặc biệt đối với cây nhãn), đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tuân thủ nghiêm quy định về điều kiện duy trì MSVT.

*Lưu ý: + Tuyệt đối không lạm dụng thuốc BVTV trên các loại cây trồng, chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết, khi áp lực sâu, bệnh cao; Các vùng trồng cây ăn quả đã được cấp Mã số vùng trồng cần tuân thủ chặt chẽ theo quy định để đảm bảo được duy trì.*

*+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc "4 đúng" tuân thủ thời gian cách ly sau phun thuốc để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./.*

***Nơi nhận:***
- Cục Bảo vệ thực vật;
- Sở Nông Nghiệp và PTNT;
- TTBVTV phía Bắc;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTV các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

thay báo cáo

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG**
**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Ký bởi: Chi cục Bảo vệ thực vật
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 07/08/2024 15:39:00

**Lê Minh Nam**